

Số: /BC-UBND

Đông Hà, ngày tháng năm 2023

(Dự thảo)

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giữa nhiệm kỳ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, thách thức do chịu ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, thời tiết ngày càng diễn biến cực đoan, cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine... đã gây đình trệ sản xuất, đứt gãy chuỗi cung ứng, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của Nhân dân, tác động đến việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Song, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các ban ngành cấp tỉnh; dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, toàn diện của Thành ủy, sự giám sát chặt chẽ của HĐND; sự đoàn kết thống nhất vào cuộc với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị từ thành phố đến phường, đặc biệt là sự nỗ lực khắc phục khó khăn, vươn lên cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân toàn thành phố, qua hơn hai năm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đạt được những kết quả quan trọng, đáng ghi nhận, là tiền đề để tiếp tục phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết đã đề ra, cụ thể:

I. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII

Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Đông Hà lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đặt ra phương hướng, mục tiêu tổng quát của 5 năm: *“Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng thương mại dịch vụ, du lịch là mũi nhọn, công nghiệp là động lực, phát triển nông nghiệp sạch phục vụ đô thị. Phát triển văn hóa xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, đảm bảo tiến bộ và công bằng xã hội. Tăng cường quốc phòng, an ninh, ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố, xây dựng kết cấu hạ tầng cơ bản đồng bộ, sớm đạt đô thị loại II, từng bước trở thành đô thị thông minh”*.

Để triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, Thành ủy, HĐND và UBND thành phố đã khẩn trương cụ thể hóa bằng các chương trình hành động, các kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể với quyết tâm chính trị cao nhằm đưa Nghị quyết Đại hội sớm đi vào cuộc sống.

Thành ủy đã ban hành Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 11/9/2020 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Chương trình hành động số 16-CTHĐ/TU ngày 01/6/2021 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, các Nghị quyết chuyên đề nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo bước đột phá và các văn bản chỉ đạo cụ thể trên các lĩnh vực quan trọng để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra¹. Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết số 142/NQ-HĐND ngày 02/4/2021 về thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh thành phố 5 năm 2021-2025, Nghị quyết thông qua các đề án về phát triển kinh tế, xã hội khác nhằm thể chế hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII và Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 11/9/2020 của Thành ủy².

Công tác chỉ đạo, triển khai Nghị quyết được UBND thành phố tổ chức thực hiện quyết liệt ngay từ đầu nhiệm kỳ, đặc biệt là công tác xây dựng, ban hành và tham mưu các cơ chế, chính sách tạo điều kiện tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy các ngành lĩnh vực đạt những kết quả tích cực³.

¹ Kết luận số 02-KL/TU ngày 11/12/2020 của Hội nghị BCH Đảng bộ thành phố về tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 03-KL/TU ngày 22/7/2016 của Thành ủy về định hướng phát triển nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố Đông Hà giai đoạn 2016-2020 và định hướng phát triển đến năm 2025; Kết luận số 249-KL/TU ngày 24/3/2021 của Hội nghị BCH Đảng bộ thành phố về xây dựng đô thị thông minh thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kết luận số 250-KL/TU ngày 24/3/2021 của Hội nghị BCH Đảng bộ thành phố về xã hội hóa xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu thành phố Đông Hà, giai đoạn 2021 - 2025; Kết luận số 251-KL/TU ngày 24/3/2021 của Hội nghị BCH Đảng bộ thành phố về Hỗ trợ cho vay giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố Đông Hà giai đoạn 2021 - 2025; Kết luận số 16-KL/TU ngày 15/7/2022 của Hội nghị BCH Đảng bộ thành phố về nâng cao năng lực, hiệu quả công tác phòng chống ma túy trên địa bàn thành phố giai đoạn 2022-2026; Kết luận số 17-KL/TU ngày 18/7/2022 của Hội nghị BCH Đảng bộ thành phố về tổng kết 5 năm thực hiện Kết luận số 05 - KL/TU, ngày 30/11/2016 của Thành ủy về phát triển giáo dục - đào tạo thành phố Đông Hà giai đoạn 2017 - 2021 và phương hướng giai đoạn 2022 - 2026, định hướng đến năm 2030

² Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 về việc thông qua Đề án Quy hoạch, xây dựng, quản lý và sử dụng đất nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn thành phố Đông Hà đến năm 2030; Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 về việc thông qua Đề án phát triển nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố Đông Hà đến năm 2025; Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 02/4/2021 về việc thông qua quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Nghị quyết số 140/NQ-HĐND ngày 02/4/2021 về việc thông qua Đề án xây dựng đô thị thông minh thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 141/NQ-HĐND ngày 02/4/2021 về việc thông qua Đề án hỗ trợ cho vay giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố Đông Hà; Nghị quyết số 143/NQ-HĐND ngày 02/4/2021 về việc thông qua Đề án xã hội hóa xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 152/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 về việc thông qua Đề án phát triển giáo dục - đào tạo thành phố Đông Hà giai đoạn 2022-2026, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 153/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 về việc thông qua Đề án nâng cao năng lực, hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Đông Hà giai đoạn 2022-2026

³ Đề án xã hội hóa xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2026; Đề án xây dựng đô thị thông minh thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố Đông Hà đến năm 2025; Đề án hỗ trợ cho vay giải quyết việc làm và giảm

II. Đánh giá khái quát tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII

1. Những kết quả nổi bật

1.1. Trong điều kiện kinh tế đất nước, toàn tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, đặc biệt do tác động của dịch bệnh Covid-19, song với nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, tình hình kinh tế của thành phố có bước chuyển biến tích cực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 11% năm; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, thương mại dịch vụ khẳng định là lĩnh vực mũi nhọn, công nghiệp là động lực, nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, sản xuất hàng hóa.

1.2. Hoạt động xúc tiến kêu gọi đầu tư có nhiều chuyển biến tích cực; công tác huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển tăng khá, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn thành phố trong 02 năm (2021-2022) đạt 11.756 tỷ đồng, tăng bình quân 28,8%/năm⁴; đã huy động được một số dự án đầu tư có quy mô khá lớn, góp phần thay đổi diện mạo đô thị thành phố.

1.3. Tích cực phối hợp với các Sở, ngành liên quan để hoàn thiện nội dung Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đến năm 2045, hiện đang thẩm định đề trình UBND tỉnh phê duyệt. Đã tập trung chỉ đạo, chủ động phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư để thực hiện giải phóng mặt bằng các công trình trên địa bàn, đặc biệt là các dự án từ nguồn vốn Trung ương, nguồn vốn tỉnh và các doanh nghiệp; tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm: Các công trình thuộc dự án GMS, công trình cầu sông Hiếu và đường hai đầu cầu, công trình nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 9 đoạn từ Cảng Cửa Việt đến Quốc lộ 1 và các công trình tạo quỹ đất phục vụ tái định cư, giao đất và đấu giá quyền sử dụng đất. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng và các ngành cấp tỉnh chuẩn bị triển khai các dự án kêu gọi đầu tư các khu đô thị trên địa bàn thành phố theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 của UBND tỉnh (khu dân cư mới Phường 1, khu thương mại Nam Đông Hà...). Xúc tiến, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Dự án Phát triển đô thị ven biển miền Trung hướng đến tăng trưởng xanh và thích ứng biến đổi khí hậu, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị sử dụng vốn vay AFD.

1.4. Công tác quy hoạch, quản lý đô thị và phát triển không gian, kiến trúc cảnh quan được chú trọng triển khai thực hiện; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và chỉnh trang đô thị đã có những bước đột phá và chuyển biến về quy mô, tốc độ theo hướng hiện đại, văn minh; công tác giải phóng mặt bằng được tập trung chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả hơn; công tác xây dựng văn minh đô thị được quan tâm, thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố.

nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố; Đề án phát triển giáo dục và đào tạo thành phố giai đoạn 2022-2026, định hướng đến năm 2030; Đề án nâng cao năng lực, hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Đông Hà giai đoạn 2022-2026

⁴ Chỉ tiêu ĐH XIII là: tăng bình quân 18%/năm.

1.5. Lĩnh vực văn hóa xã hội có nhiều chuyên biến tích cực; các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao được tổ chức với quy mô lớn, nội dung phong phú, đa dạng, góp phần phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương và nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Đặc biệt, trong năm 2022, thành phố đã tổ chức thành công các hoạt động chào mừng và Chương trình Lễ kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng Đông Hà (28/4/1972-28/4/2022) và đón nhận Huân chương độc lập hạng Nhì của Chủ tịch nước tại Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh vào tối ngày 19/4/2022 được lãnh đạo các cấp đánh giá cao và để lại dấu ấn sâu đậm trong lòng Nhân dân. Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển về quy mô và chất lượng, hệ thống trường lớp được đầu tư xây dựng; y tế, phòng chống dịch bệnh Covid-19 và an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống Nhân dân ngày càng được nâng lên. Công tác cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thành phố được tập trung.

1.6. Tập trung chỉ đạo thành công công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Kịp thời kiện toàn bộ máy lãnh đạo, công chức, viên chức các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; tạo nền tảng vững chắc và điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

1.7. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tổ chức nhiều đợt cao điểm trấn áp tội phạm, triệt phá được nhiều vụ án ma túy lớn; nền quốc phòng toàn dân tiếp tục được củng cố.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cụ thể

Qua rà soát kết quả thực hiện các chỉ tiêu cụ thể theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố gồm 14 chỉ tiêu về kinh tế - xã hội; từ kết quả thực hiện và các yếu tố tác động trong thời gian tới dự báo đến năm 2025, có 12/14 chỉ tiêu đạt và vượt so với kế hoạch, 02/14 chỉ tiêu khó có khả năng đạt so với kế hoạch đề ra, bao gồm các chỉ tiêu: Tổng sản phẩm xã hội bình quân đầu người, tỷ lệ hộ dân nộp phí rác thải

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

3. Kết quả thực hiện các dự án, đề án trọng điểm và các nhiệm vụ trọng tâm

3.1. Tích cực kêu gọi đầu tư Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng các Khu đô thị phía Đông thành phố.

UBND thành phố đã trình HĐND thành phố thông qua Nghị quyết số 131/NQ-HĐND ngày 09/3/2022 về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Chính trang đô thị khu vực trung tâm thành phố. Hiện nay, UBND thành phố đã trình Sở Xây dựng thẩm định thiết kế bản vẽ thi công. Dự kiến sẽ phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, lựa chọn nhà thầu và triển khai thi công xây lắp trong quý II năm 2023.

Xúc tiến mạnh mẽ để tiếp cận và triển khai thực hiện Dự án Phát triển đô thị ven biển miền Trung hướng đến tăng trưởng xanh và thích ứng biến đổi khí hậu - Tiểu dự án Đông Hà.

Kêu gọi đầu tư, tập trung phát triển các khu đô thị hiện đại để mở rộng không gian thành phố, nâng cấp mở rộng các tuyến đường nội thành theo quy hoạch, phối hợp triển khai và đẩy nhanh tiến độ các tuyến giao thông đối ngoại; bê tông hóa 100% các tuyến đường trong khu dân cư, đầu tư đồng bộ các tuyến đường chính đầy đủ hệ thống vỉa hè, hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống xử lý nước thải và các công viên cây xanh đảm bảo cải thiện môi trường và cảnh quan đô thị tạo sức hấp dẫn trong việc thu hút đầu tư.

3.2. Triển khai xây dựng và thực hiện Đề án xây dựng đô thị thông minh thành phố giai đoạn 2021-2025: Thành phố Đông Hà đã tập trung chỉ đạo triển khai xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh và đã đi vào hoạt động với khả năng tích hợp dữ liệu và các hệ thống sẵn có cùng các phần mềm điều khiển Trung tâm để hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, phục vụ cho lãnh đạo UBND thành phố trong công tác theo dõi, chỉ đạo điều hành hoạt động của thành phố.

UBND thành phố đã tập trung chỉ đạo các đơn xây dựng Đề án xây dựng đô thị thông minh thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trình HĐND thành phố thông qua tại Nghị quyết số 140/NQ-HĐND ngày 02/4/2021. Để triển khai thực hiện Đề án, trong năm 2022, UBND thành phố đã bố trí nguồn lực để đầu tư 07 dự án thành phần thuộc Đề án xây dựng đô thị thông minh thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 với tổng mức đầu tư hơn 18 tỷ. Đến nay, các dự án thành phần đang thực hiện và vận hành chính thức vào quý II năm 2023.

3.3. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ cho vay giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025: UBND thành phố đã trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết số 141/NQ-HĐND ngày 02/4/2021 về việc thông qua Đề án hỗ trợ cho vay giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố Đông Hà. Sau gần 02 năm thực hiện Đề án, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố bước đầu có những chuyển biến tích cực. Kinh phí phân bổ cho công tác hỗ trợ cho vay giải quyết việc làm ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh: năm 2021: 600 triệu đồng, năm 2022: 1.100 triệu đồng; kinh phí phân bổ cho công tác giảm nghèo bền vững: năm 2021: 173, 645 triệu đồng, năm 2022: 400 triệu đồng.

3.4. Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Đề án xã hội hóa xây dựng hạ tầng thành phố giai đoạn 2021-2025: UBND thành phố Đông Hà đã ban hành Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 về đề án xã hội hóa xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025. Tổ chức thẩm định, phê duyệt hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật 27 công trình xã hội hóa trên địa bàn với tổng mức đầu tư 5.817.804.000 đồng, trong đó: Ngân sách thành phố 3.907.777.000 đồng, nguồn vốn do nhân dân đóng góp 1.910.027.000 đồng.

3.5. Thành phố đã tích cực phối hợp với các Sở, ngành liên quan để hoàn thiện nội dung Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đến năm 2045, hiện nay đang trong quá trình thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt. UBND thành phố đã báo cáo UBND tỉnh để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc việc thực hiện các đồ án quy hoạch cấp thấp hơn trong bối cảnh đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đến năm 2045 chưa được phê duyệt.

III. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Phát triển kinh tế đô thị, chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Tốc độ phát triển kinh tế bình quân giai đoạn 2020-2022 thực hiện 11,29% (trong đó: dịch vụ tăng trưởng bình quân thực hiện 110,5%, công nghiệp tăng trưởng bình quân thực hiện 108,2%; nông nghiệp tăng trưởng bình quân thực hiện 6,1%). Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực, tỷ trọng thương mại dịch vụ và công nghiệp tiếp tục tăng, tỷ trọng ngành nông nghiệp giảm dần trong tổng giá trị sản xuất các ngành; đến cuối năm 2022, cơ cấu ngành dịch vụ chiếm 64,1%; công nghiệp - xây dựng chiếm 34,8% và nông nghiệp chiếm 1,1% trong tổng giá trị các ngành kinh tế⁵.

1.1. Lĩnh vực thương mại - dịch vụ

Trong nửa đầu nhiệm kỳ 2020-2025, ngành thương mại, dịch vụ gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh COVID-19, nhất là trong 2 năm 2020 và năm 2021, các ngành dịch vụ như du lịch, vận tải, lưu trú, kinh doanh khách sạn, nhà hàng, ăn uống, karaoke... bị thiệt hại nặng. Với quan điểm vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh tháo gỡ khó khăn, phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh theo chính sách của Trung ương, của tỉnh, lĩnh vực thương mại, dịch vụ trên địa bàn đã dần phục hồi và phát triển trở lại. Tuy số hộ kinh doanh hoạt động tại Chợ Đông Hà có giảm nhưng vẫn duy trì ổn định, các chợ phường đã phát huy tốt vai trò phục vụ dân sinh. Các loại hình dịch vụ ngày càng phát triển đa dạng, các loại hình dịch vụ chất lượng cao, thương mại điện tử, kinh tế số, kỹ thuật công nghệ hiện đại, xây dựng thương hiệu uy tín được khuyến khích phát triển. Hoạt động du lịch, dịch vụ lưu trú, lữ hành, vận tải phục hồi khá nhanh sau dịch Covid-19. Các loại hình dịch vụ phát triển đa dạng; hoạt động ngân hàng được đổi mới, chất lượng dịch vụ ngày càng được cải thiện. Dịch vụ viễn thông phát triển đa dạng với nhiều loại hình sản phẩm; các nhà mạng tiếp tục đưa ra nhiều gói cước, chương trình hấp dẫn; hoạt động du lịch, dịch vụ lưu trú, lữ hành tăng khá; dịch vụ vận tải tiếp tục phát huy thế mạnh, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa và đi lại của người dân; các dịch vụ khác như tư vấn kỹ thuật, tư vấn pháp lý, dược phẩm, khám chữa bệnh, giải trí, đô thị, dịch vụ nông nghiệp... được tổ chức góp phần đáp ứng nhu cầu đời sống của Nhân dân và xây dựng phát triển đô thị.

⁵ Mục tiêu đến năm 2025 tương ứng là 60,5% - 39% và 0,5%

Công tác quản lý nhà nước về thương mại được tăng cường; chỉ đạo sáp nhập Chợ Phường 3 vào Chợ đêm Phường 3; xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp trên địa bàn; triển khai kế hoạch kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực thương mại, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa. Tổ chức các lớp tập huấn trên lĩnh vực thương mại như: kỹ năng bán hàng và văn minh thương mại cho các tiểu thương chợ Đông Hà; tập huấn thực hành kỹ năng bán hàng và chăm sóc khách hàng cho các chủ cơ sở kinh doanh và nhân viên kinh doanh trên địa bàn thành phố.

1.2. Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19 nên sản xuất CN-TTCN trong 2 năm 2020 và 2021 gặp nhiều khó khăn và tăng trưởng chậm; nhiều cơ sở sản xuất thiếu nguồn nguyên liệu, thiếu nhân công, lao động, đơn đặt hàng giảm, phải tạm ngừng hoạt động, cắt giảm công suất; các doanh nghiệp chế biến gỗ xuất nhập khẩu, chế biến thực phẩm, đồ uống... gặp khó khăn trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Bước sang năm 2022, nhờ kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh Covid-19 và thực hiện các giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất, phục hồi kinh tế theo chính sách của TW, của tỉnh, sản xuất CN-TTCN có nhiều chuyển biến tích cực; các doanh nghiệp đã mở rộng quy mô sản xuất, đẩy mạnh cải tiến công nghệ, máy móc, thiết bị, tìm kiếm mở rộng thị trường, củng cố hệ thống phân phối, trong đó có một số ngành có sản lượng tăng khá như: công nghiệp chế biến thực phẩm, đồ uống, cơ khí gia công, mộc dân dụng, ván ép... Trong 2 năm 2021 và 2022, bằng nguồn vốn khuyến công quốc gia, khuyến công tỉnh, thành phố đã khảo sát và hỗ trợ 24 dự án với tổng kinh phí hơn 2,3 tỷ đồng, đã góp phần giúp doanh nghiệp, hộ sản xuất thay đổi thiết bị máy móc, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Kiện toàn Ban chỉ đạo Bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp thành phố và tăng cường kiểm tra ký cam kết và xử lý đối với các hộ vi phạm.

1.3. Lĩnh vực nông nghiệp

Nông nghiệp đô thị phát triển theo hướng bền vững và hiệu quả; thành phố đã ban hành Đề án Phát triển nông nghiệp đô thị trên địa bàn đến năm 2025; tập trung phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, liên kết theo chuỗi giá trị. Chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu cây trồng, liên kết doanh nghiệp trong sản xuất - chế biến tiêu thụ nông sản, tăng mạnh giá trị sản phẩm thu hoạch trên một đơn vị diện tích canh tác. Diện tích trồng lúa giảm do đô thị hóa, nhưng cơ cấu giống lúa có nhiều tiến bộ, tập trung đưa giống lúa năng suất cao, chất lượng cao vào sản xuất đạt trên 92% diện tích. Đã nhân rộng mô hình cánh đồng lớn với diện tích 70 ha; xây dựng mô hình sản xuất lúa hữu cơ, sản xuất lúa theo hướng liên kết trong tiêu thụ sản phẩm để nâng cao hiệu quả. Diện tích gieo trồng cây thực phẩm, rau màu các loại khoảng 370 ha, trong đó rau các loại 290 ha; chủng loại rau khá phong phú, chất lượng được chú trọng; trong đó vùng rau VietGAP (diện tích 5 ha) ở HTX Đông Thanh đem lại hiệu quả kinh tế cao (giá trị thu nhập bình quân đạt từ 600-700 triệu đồng/ha). Hàng năm, trồng được trên 40.000 chậu hoa các loại, gồm: hoa cúc, nho, thực dược, hoa hồng, dạ yến

thảo, vạn thọ, đồng tiền, hoa chuông...; doanh thu hàng năm bình quân đạt trên 04 tỷ đồng, lợi nhuận bình quân đạt trên 1,2 tỷ đồng. Đang hoàn thành các thủ tục để triển khai dự án Vùng trồng hoa chậu tập trung tại phường Đông Giang.

Tổng diện tích nuôi thủy sản ổn định khoảng 120 ha, trong đó diện tích nuôi tôm nước lợ từ 60 - 62 ha. Thành phố đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy chế quản lý vùng nuôi tôm trên địa bàn; tăng cường phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng để làm tốt công tác kiểm tra nguồn gốc, chất lượng con giống, xử lý ao hồ, phòng chống dịch bệnh; đã hỗ trợ xây dựng 4 mô hình nuôi tôm 2 giai đoạn, bước đầu đem lại hiệu quả cao... Nuôi cá nước ngọt duy trì phát triển ổn định với đối tượng nuôi là các loại cá truyền thống như cá trắm, trôi, mè, chép... Đã xây dựng và nhân rộng một số mô hình nuôi cá mới như: Nuôi cá chình trong lồng bè ở hồ Km6, nuôi ghép tôm, cá diạ, cá kính trong ao đất... Bên cạnh đó, thành phố tiếp tục chỉ đạo, khuyến khích các trang trại, gia trại đầu tư chiều sâu, phát triển theo hướng tổng hợp (nuôi cá kết hợp với dịch vụ câu cá, nhà hàng tại chỗ...) để tăng hiệu quả kinh tế.

Thành phố đã có chính sách hỗ trợ phát triển mô hình trang trại, gia trại tổng hợp, phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, hỗ trợ mô hình nuôi lợn rừng sinh sản, nuôi gà thả vườn ở vùng đồi. Công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm được thực hiện đảm bảo; công tác kiểm dịch giết mổ gia súc, gia cầm, kiểm tra vệ sinh thú y được duy trì, định kỳ tiêu độc khử trùng các lò mổ tập trung theo quy định. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được quan tâm; hàng năm trồng mới trên 150 ha rừng tập trung và trên 40.000 cây phân tán và cây bóng mát các loại; một số mô hình nông lâm kết hợp đem lại hiệu quả kinh tế cao (trồng cây lâm nghiệp kết hợp cây ăn quả các loại, nuôi ong lấy mật, nuôi dê, lợn rừng sinh sản...).

Đã tập trung huy động bằng nhiều nguồn vốn của Trung ương, tỉnh để tiến hành nâng cấp, sửa chữa các công trình phục vụ nông nghiệp⁶. Hoạt động kinh tế tập thể, HTX trên địa bàn ổn định, một số HTX năng động, mạnh dạn đầu tư sản xuất kinh doanh hiệu quả, hỗ trợ tốt hơn cho các thành viên, tạo thêm việc làm, thu nhập cho người lao động.

2. Khai thác có hiệu quả các nguồn lực vào đầu tư phát triển; tăng cường các giải pháp thu ngân sách

Huy động nguồn vốn đầu tư toàn xã hội được đặc biệt quan tâm triển khai thực hiện thông qua nhiều giải pháp như: thực hiện các hình thức liên doanh, liên kết, góp vốn, đẩy mạnh xã hội hóa trong huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển; áp dụng hình thức đối tác công tư (PPP); khuyến khích và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư và kinh doanh kết cấu hạ tầng. Công bố rộng rãi danh mục các chương trình, dự án vận động, thu hút đầu tư. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn thành phố trong 2 năm 2021 và 2022 thực hiện đạt 11.756 tỷ đồng⁷, tăng bình quân 28,8%/năm⁸. Đặc biệt, đã huy động

⁶ Trong 2 năm 2021 và 2022, nguồn ngân sách thành phố bố trí trên 4,3 tỷ đồng, đạt 23,3% kế hoạch (tổng kinh phí 5 năm theo đề án nông nghiệp đô thị: 2021-2025: 18.600 tỷ đồng).

⁷ Trong đó, nguồn vốn đầu tư công 1.969 tỷ đồng (vốn do thành phố quản lý 624,456 tỷ đồng, vốn do các đơn vị khác quản lý 1.344,544 tỷ đồng), chiếm tỷ trọng 16,74% tổng vốn đầu tư phát triển; nguồn vốn đầu tư ngoài ngân

được một số dự án đầu tư có quy mô khá lớn của các nhà đầu tư có thương hiệu, uy tín trên cả nước, bước đầu đã tạo bước đột phá trong việc thu hút đầu tư⁹.

Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư công được chú trọng, đảm bảo theo đúng quy định; đề cụ thể hóa nhiệm vụ đầu tư hạ tầng đô thị thành phố theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020-2025, UBND thành phố đã kịp thời rà soát, xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trình HĐND thành phố thông qua tại Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 làm cơ sở để triển khai đầu tư; qua 2 năm thực hiện đã đạt được những kết quả tích cực, tổng nguồn vốn ngân sách thành phố đã phân bổ theo kế hoạch là 493.344 triệu đồng, đạt 32,5% vốn đầu tư công theo kế hoạch giai đoạn 2021-2025; đã giải ngân 416.000 triệu đồng, đạt 85% kế hoạch vốn; việc phân bổ, quản lý, giải ngân và thành quyết toán nguồn vốn đảm bảo theo đúng quy định¹⁰; góp phần từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng thành phố, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác tài chính ngân sách được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát. Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 27/7/2021 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đông Hà; trên cơ sở dự toán được HĐND thành phố giao, UBND thành phố đã chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp, vì vậy, kết quả thu ngân sách trên địa bàn đã đạt được kết quả tích cực trong điều kiện nền kinh tế - xã hội cả nước nói chung và tỉnh, thành phố nói riêng chịu nhiều tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19, thu ngân sách trên địa bàn phần ngân sách địa phương hưởng loại trừ tiền sử dụng đất tăng bình quân 18,72%/năm¹¹, đặc biệt năm 2022 là năm đầu tiên thành phố đã tự cân đối được chi thường xuyên theo tiêu chí đô thị loại II. Công tác điều hành chi ngân sách đảm bảo theo dự toán đề ra, ngày càng chặt chẽ, hiệu quả, đúng quy định; tăng dần tỷ trọng chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp kinh tế, giáo dục, y tế... triển khai thực hiện tốt các mục tiêu kế hoạch, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương, các khoản chi tiêu bảo đảm đúng chế độ chính sách theo Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành, phục vụ tốt cho thực hiện nhiệm vụ của thành phố cũng như đầu tư phát triển, hoạt động của bộ máy nhà nước. Công tác quản lý đầu tư công có

sách 9.787 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 83,26% tổng vốn đầu tư phát triển, là nguồn lực chủ yếu thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và kết cấu hạ tầng đô thị.

⁸ Chỉ tiêu ĐH XIII là: tăng 15%/năm.

⁹ Dự án Khu đô thị thương mại dịch vụ Nam Đông Hà của tập Đoàn Vingroup đang xây dựng; Dự án Nhà ở thương mại thuộc dự án Công viên Fidel của Công ty TNHH Hà Phúc Anh Hà Nội cơ bản hoàn thành; Dự án Khu dân cư mới Phường 1 của Tổng công ty Bạch Đằng đã hoàn thành thủ tục đầu tư; và một số dự án khác đang triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư.

¹⁰ Kế hoạch vốn ngân sách thành phố giai đoạn 2021-2025 là 1.520 tỷ đồng; tổng giải ngân/vốn bố trí trong 02 năm là: 416.001/493.344 triệu đồng (đạt 84,32%). Trong đó: Năm 2021: 210.471/217.388 triệu đồng; năm 2022: 205.530/275.956 triệu đồng; đã khởi công mới 48 công trình; nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng 33 công trình.

¹¹ Năm 2021 tổng thu ngân sách trên địa bàn phần ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp 606.358 triệu đồng, đạt 133,1% dự toán giao, nếu loại trừ tiền sử dụng đất tổng thu ngân sách trên địa bàn phần ngân sách địa phương hưởng 367,563 tỷ đồng/280,05 tỷ đồng, đạt 131,25% dự toán thành phố giao; năm 2022 tổng thu ngân sách trên địa bàn phần ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp 598.225 triệu đồng, đạt 92,55% dự toán thành phố giao, nếu loại trừ tiền sử dụng đất tổng thu ngân sách trên địa bàn phần ngân sách địa phương hưởng 403,597 tỷ đồng/380,4 tỷ đồng đạt 106,19% dự toán giao.

hiệu tiên bộ, chất lượng và tiến độ thực hiện đảm bảo.

IV. Tăng cường công tác quy hoạch, quản lý đô thị, tài nguyên môi trường; xây dựng kết cấu hạ tầng và chỉnh trang đô thị đồng bộ đạt tiêu chí đô thị loại II

1. Công tác lập và điều chỉnh quy hoạch

Tích cực phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng rà soát, hoàn thiện trình thẩm định Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đông Hà đến năm 2045. Thực hiện lập Đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 các phường: Đông Thanh, Đông Giang, Đông Lễ, Đông Lương, Phường 3, tiến tới hoàn thành công tác lập điều chỉnh phân khu tỷ lệ 1/2000 của 9/9 phường sau khi Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đông Hà đến năm 2045 được phê duyệt. Đẩy mạnh lập, điều chỉnh quy hoạch chi tiết, tăng diện tích phủ kín quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trên địa bàn thành phố, tập trung thực hiện các Đồ án quy hoạch chi tiết phục vụ công tác kêu gọi đầu tư dự án có sử dụng đất, xây dựng khu đô thị (điều chỉnh Quy hoạch chi tiết Khu đô thị Thuận Châu, lập và điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu đô thị Tân Sở, Chợ và Khu phố chợ Phường 5, điều chỉnh Quy hoạch chi tiết Khu đô thị Nam sông Hiếu...). Tập trung nâng cao chất lượng công tác thẩm định quy hoạch, thực hiện tốt công tác công khai quy hoạch, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác công khai quy hoạch. Xây dựng Đề án phân loại đô thị Đông Hà đạt đô thị loại II trực thuộc tỉnh Quảng Trị trình Bộ Xây dựng thẩm định. Hoàn thành Chương trình phát triển đô thị thành phố Đông Hà đến năm 2030 để triển khai thực hiện.

2. Công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng và trật tự đô thị

Nghiêm túc thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp trong quản lý trật tự xây dựng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng và trật tự đô thị; ban hành và thực hiện các kế hoạch về kiểm tra trật tự xây dựng, trật tự đô thị; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng. Duy trì lực lượng, bám sát địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị, Quy chế quản lý một phần hệ phố không vào mục đích giao thông, quản lý chặt chẽ quy hoạch đã phê duyệt, tổ chức cấp phép xây dựng cho công trình, nhà ở riêng lẻ, cấp phép sử dụng tạm thời vỉa hè trung bình 900 hồ sơ/năm. Tổ chức lập Quy chế Quản lý kiến trúc đô thị thành phố Đông Hà.

3. Quản lý đất đai và giải phóng mặt bằng

Công tác quản lý đất đai được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được quan tâm thực hiện; công tác quản lý, sử dụng đất đai ngày càng đi vào nề nếp và hiệu quả hơn. Công tác quản lý đất chưa sử dụng và đất công ích (5%) được tăng cường; tiếp tục rà soát, đo đạc địa chính, cắm mốc ranh giới và đề xuất phương án quản lý khai thác có hiệu quả quỹ đất chưa sử dụng xen kẽ trong khu dân cư; nâng cao hiệu quả cập nhật, chỉnh lý biến động trên địa bàn thành phố. Việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cơ bản đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và tiến

độ theo quy định, tỷ lệ hồ sơ chậm tiến độ dưới 1% (tỷ lệ trễ hẹn thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố: năm 2021 là 0,64%; năm 2022 là 0,84%). Tổng số lượng hồ sơ các loại giải quyết trong 03 năm là: 1.971 hồ sơ¹². Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, thực hiện hạng mục cấp GCNQSD đất thuộc Dự án đo vẽ lại bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và cấp GCNQSD đất thành phố Đông Hà như: Thành lập Tổ tư vấn đề tập trung về một đầu mối trong việc theo dõi, quản lý tiến độ và thống nhất về mặt chuyên môn trong phân loại và xử lý các loại hồ sơ; làm việc với lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thảo luận thống nhất xử lý những vấn đề tồn tại, bất cập. Ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 08/4/2022 về tăng cường quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn thành phố. Triển khai thực hiện các nội dung Đề án Quy hoạch, xây dựng, quản lý và sử dụng đất nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn thành phố Đông Hà đến năm 2030.

Công tác giải phóng mặt bằng được cả hệ thống chính trị từ thành phố đến phường vào cuộc quyết liệt, đảm bảo quy trình, công khai và hiệu quả, đã thực hiện giải phóng mặt bằng một số công trình trọng điểm của tỉnh và thành phố như: các công trình thuộc dự án GMS, các công trình thuộc dự án Xây dựng hệ thống giao thông thành phố Đông Hà, công trình cầu sông Hiếu và đường hai đầu cầu, công trình mở rộng và nâng cấp Quốc Lộ 1A; công trình cao tốc Cam Lộ - La Sơn... và các công trình giải phóng mặt bằng để xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất phục vụ bố trí tái định cư, giao đất và đấu giá quyền sử dụng đất. Đặc biệt đã tháo gỡ thành công một số vướng mắc kéo dài tại một số công trình như: Đường Lê Thánh Tông (hộ bà Nguyễn Thị Thanh Hải), Đường Lê Lợi nói dài (hộ Võ Soái), khu tái định cư Phường 3 (hộ ông Trần Sỹ Điền), đường Trường Chinh (hộ ông Bùi Chí Chung và hộ bà Lương Thị Minh Tâm), công trình đường Hoàng Diệu (hộ bà Nguyễn Thị Xuân và hộ ông Hồ Vĩnh Sỹ Nguyên)... mang lại hiệu quả tích cực.

Công tác phát triển quỹ đất tiếp tục phát huy hiệu quả; việc xây dựng phương án đấu giá quyền sử dụng đất, chuẩn bị hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất đảm bảo đúng quy định. Tổng nguồn thu tiền sử dụng đất trong 2 năm đạt trên 469,820 tỷ đồng, là nguồn lực quan trọng, chủ yếu để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị của địa phương.

4. Công tác bảo vệ môi trường

Nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường được quan tâm thực hiện có hiệu quả; đã ban hành Kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 và chỉ đạo tổ chức thực hiện. Chỉ đạo thực hiện bổ sung một số loài thực vật tại các hồ trên địa bàn; Đầu tư lắp đặt bể chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng; xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn thành phố Đông Hà; điều tra, đánh giá hiện trạng và lập kế hoạch thực hiện đạt các tiêu chí thành phố ASEAN bền vững về môi trường; báo cáo công tác bảo vệ môi trường thành phố Đông Hà hàng năm. Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền bảo vệ môi trường, tổ chức

¹² Trong đó: Hồ sơ công nhận quyền sử dụng đất: 298 hồ sơ; Hồ sơ giao đất, cho thuê đất (Đấu giá, giao đất tái định cư): 739 hồ sơ; Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất: 270 hồ sơ; Hồ sơ khác: 673 hồ sơ.

hội nghị tập huấn phổ biến Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản thi hành luật bảo vệ môi trường. Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền và phát động xây dựng mô hình Ngôi nhà xanh về phòng chống rác thải nhựa, bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư; tổ chức các hoạt động tuyên truyền BVMT, phòng chống rác thải nhựa tại chợ Đông Hà, phong trào chống rác thải nhựa trong trường học; xây dựng tuyến đường xanh - sạch - đẹp. Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động khoáng sản trên địa bàn, đặc biệt là việc khai thác đất làm vật liệu san lấp; chỉ đạo xây dựng và ban hành Quyết định số 1468/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 về Quy chế phối hợp xử lý vi phạm hành chính về khai thác đất trên địa bàn thành phố Đông Hà. Hoạt động dịch vụ công ích, vệ sinh môi trường đô thị được đảm bảo. Quản lý, giám sát thực hiện tốt các dịch vụ công ích đô thị. Kiểm tra, sửa chữa và vận hành điện chiếu sáng công cộng, đèn trang trí và hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn liên tục, thường xuyên nhằm đảm bảo nhu cầu phục vụ Nhân dân trên địa bàn.

5. Về đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và chỉnh trang đô thị đồng bộ đạt tiêu chí đô thị loại II, từng bước trở thành thành phố thông minh

Tập trung rà soát, cập nhật số liệu Đề án phân loại đô thị Đông Hà đạt đô thị loại II trực thuộc tỉnh Quảng Trị theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành sửa đổi Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13 về phân loại đô thị; tham mưu trình các cấp ngành, thông qua, trình Bộ Xây dựng, Thủ tướng Chính phủ thẩm định, phê duyệt Đề án. Tập trung đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt, các công trình trọng điểm, cấp thiết, các công trình theo tiêu chuẩn tăng trưởng xanh. Huy động các nguồn lực đầu tư thực hiện các dự án khu dân cư, khu đô thị theo hướng thông minh hiện đại, thân thiện với môi trường. Thực hiện ngầm hóa hạ tầng kỹ thuật, đồng bộ hệ thống vỉa hè, cây xanh đối với dự án cơ sở hạ tầng, khu dân cư từ ngân sách Nhà nước. Tập trung thực hiện các công trình trang trí đô thị, trồng cây xanh, điện chiếu sáng, điện trang trí... nâng cao hiệu quả quản lý dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố, tạo bộ mặt đô thị khang trang, sáng - xanh - sạch - đẹp. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án xã hội hóa xây dựng cơ sở hạ tầng thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025; huy động tốt các nguồn lực, từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, góp phần cải tạo cảnh quan đô thị.

Tiếp tục đầu tư, xây dựng, phát triển các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đảm bảo kết nối đồng bộ với các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu quốc gia và tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh, thành phố. Đầu tư, trang bị hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đảm bảo kỹ thuật cho 100% các cuộc họp từ thành phố đến các phường. Thực hiện và duy trì thường xuyên việc chỉnh trang đô thị, nâng cấp xây dựng cơ sở vật chất: tập trung đầu tư thêm nhiều tuyến thoát nước, hệ thống vỉa hè, bồn cây các tuyến đường trên địa bàn thành phố nhằm tạo bộ mặt đô thị khang trang, xanh sạch đẹp.

V. Quan tâm chăm lo, phát triển giáo dục - đào tạo, văn hóa và thể dục thể thao; bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của Nhân dân và chính sách dân số - KHHGD; đảm bảo an sinh xã hội.

1. Chăm lo phát triển giáo dục và đào tạo gắn với xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cao, đẩy mạnh khoa học - công nghệ

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) và Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Đề án phát triển giáo dục và đào tạo thành phố giai đoạn 2022-2026, định hướng đến năm 2030. Duy trì kết quả phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục ở các cấp học; chú trọng giáo dục toàn diện và bồi dưỡng, đào tạo học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; chú trọng giáo dục thể chất, y tế trường học; xây dựng văn hóa học đường, quan tâm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Xây dựng, nâng cấp hoàn thiện các công trình, cơ sở vật chất, kỹ thuật trường học¹³. Trình độ đào tạo và chất lượng đội ngũ không ngừng được nâng lên¹⁴. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục thực hiện nếp sống văn minh đô thị gắn với nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”

Nhiệm vụ phát triển văn hóa, thông tin, thể thao gắn với mục tiêu xây dựng con người phát triển toàn diện được chú trọng, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần và thể chất của Nhân dân. Nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hoá văn minh đô thị¹⁵; hệ thống di tích trên địa bàn được quan tâm đầu tư, nâng cấp, bảo tồn¹⁶. Nâng cao nghiệp vụ quản lý về di tích cho đội ngũ cán bộ cơ sở. Hướng dẫn các phường tập trung khai thác và phát huy có hiệu quả các thiết chế văn hóa thể thao trên địa bàn¹⁷. Chỉ đạo việc xây dựng tuyến phố văn

¹³ Hệ thống trường, lớp ngày càng hoàn thiện, tính đến tháng 02/2023, toàn thành phố có 12 trường mầm non công lập, 12 trường mầm non tư thục, 11 trường tiểu học, 03 trường TH&THCS, 06 trường THCS, 10 lớp mầm non, 07 lớp mẫu giáo độc lập và 32 nhóm trẻ độc lập (so với năm 2020 tăng 05 lớp mầm non, mẫu giáo độc lập tư thục; giảm 5 nhóm trẻ độc lập). Tính đến tháng 02/2023, thành phố có 23/44 trường được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục, đạt tỉ lệ 52,3% (giảm 15,88% so với năm 2020), trong đó có 21/32 trường công lập đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục đạt tỉ lệ 65,6%; có 12/32 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 37,59% (giảm 3,31% so với năm 2020), trong đó có 8/12 trường mầm non, đạt tỉ lệ 66,7%; 1/11 trường tiểu học đạt tỉ lệ 9,1%; 3/9 trường TH&THCS, THCS đạt tỉ lệ 33,3% đạt chuẩn quốc gia.

¹⁴ Tính đến tháng 02/2023, tất cả cán bộ quản lý trường học có trình độ đào tạo Đại học (trong đó có 18 Thạc sĩ, tăng 09 Thạc sĩ so với năm 2020), có 95% cán bộ quản lý giáo dục có trình độ trung cấp lý luận chính trị (tăng 49,1% so với năm 2020), có 93,8% giáo viên đạt chuẩn đào tạo (theo quy định chuẩn giáo viên tại Luật Giáo dục 2019). Hiện có 30 giáo viên đang tham gia đào tạo đạt chuẩn theo quy định.

¹⁵ Đến nay, toàn thành phố có 60 khu phố được công nhận khu phố văn hóa; 44/47 cơ quan, đơn vị trường học được công nhận đơn vị văn hoá, có 22.145/22.914 hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 96,6%.

¹⁶ Tính đến nay, đã trùng tu, tôn tạo, dựng bia, biển 18 di tích trên địa bàn. Hiện còn di tích cầu Lai Phước đã được đưa vào danh mục đầu tư trung hạn giai đoạn sau 2025, di tích Cảng quân sự Đông Hà đang được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập quy hoạch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Thực hiện tu bổ, chống xuống cấp di tích Giếng Nghè phường Đông Thanh, di tích nhà ga lô cốt theo kế hoạch.

¹⁷ Hiện nay, trên toàn thành phố có 01 Trung tâm Văn hóa thông tin-Thể dục thể thao thành phố; 01 Nhà văn hóa thành phố; 09 Trung tâm Văn hóa thông tin-Thể dục thể thao phường (Nhà văn hóa Phường 1 đang hoàn thiện)

minh đô thị, tiếp tục triển khai xây dựng các kế hoạch, các nhóm giải pháp để phấn đấu đạt các tiêu chí, trình tự, thủ tục và phân đấu được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 về ban hành Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

Năng lực sản xuất, chất lượng phát sóng truyền thanh từng bước được nâng lên; cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư; hoạt động thông tin truyền thông có nhiều tiến bộ, đổi mới hình thức, nội dung theo đúng định hướng của Đảng và nhà nước, là công cụ lãnh đạo, chỉ đạo đắc lực của cấp ủy, chính quyền các cấp thành phố, phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của địa phương và phản ánh được tâm tư nguyện vọng của nhân dân góp phần quan trọng trong việc định hướng dư luận xã hội, nâng cao dân trí.

3. Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của nhân dân, thực hiện tốt chính sách dân số -KHHGD

Giám sát, duy trì tốt công tác phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho Nhân dân; cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật ngày càng được tăng cường về tuyến y tế cơ sở, đảm bảo cho người dân được tiếp cận với các dịch vụ y tế được thuận lợi hơn. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về hành nghề y tế tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn; duy trì các đợt kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm an toàn vệ sinh thực phẩm, đặc biệt là cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể. Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế được triển khai có hiệu quả. Các hoạt động truyền thông về dân số - kế hoạch hóa gia đình được thực hiện thường xuyên với nhiều chủ đề phong phú, bằng nhiều hình thức; nhận thức của cấp ủy, chính quyền địa phương và Nhân dân về tầm quan trọng của công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình đã có nhiều chuyển biến tích cực. Dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình cơ bản đáp ứng yêu cầu của người sử dụng; các mục tiêu về dân số- kế hoạch hóa gia đình đạt kết quả tích cực.

4. Công tác chính sách xã hội; giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm, nhân đạo từ thiện, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội

Công tác chăm lo đời sống Nhân dân được quan tâm thực hiện tốt; tổ chức thăm, tặng quà các đối tượng chính sách trong các dịp lễ tết, Ngày Thương binh liệt sỹ, kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng Đông Hà đảm bảo chu đáo, đúng đối tượng; giải quyết trợ cấp, cấp thẻ BHYT và thực hiện các chính sách đảm bảo theo đúng đối tượng. Phong trào “đền ơn đáp nghĩa” huy động nguồn vốn đầu tư xây dựng, và sửa chữa nhà tình nghĩa, tôn tạo các nghĩa trang liệt sỹ, chăm sóc người có công với cách mạng; các hoạt động hỗ trợ trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được duy trì, tạo được sự quan tâm hưởng ứng của toàn xã hội. Thực hiện kịp thời chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định

với tổng kinh phí xây dựng trên 18 tỷ đồng; 61 Nhà văn hóa khu phố, tổng kinh phí đầu tư cho nhà văn hoá khu phố là: 38,89 tỷ đồng; 01 khu phố chưa có Nhà văn hóa là Khu phố 1, Phường 4; 02 sân quần vợt của thành phố. Toàn thành phố có gần 180 công trình thể thao.

số 23/QĐ-TTg¹⁸. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án hỗ trợ cho vay giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn thành phố Đông Hà. Thẩm định danh sách, kinh phí theo Quyết định 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ trình UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ tiền thuê nhà đối với 136 người lao động¹⁹, đảm bảo chính sách thực hiện kịp thời, đúng quy định. Công tác tạo việc làm mới cho người lao động đã được triển khai thực hiện hiệu quả²⁰; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 71%²¹; giảm tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2022 0,18%/0,1%. Hoạt động Hội Chữ thập đỏ đạt được những kết quả thiết thực, công tác hiến máu nhân đạo đạt hiệu quả cao.

VI. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; xây dựng chính quyền, thực thi pháp luật

1. Tổ chức xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, thi đua khen thưởng, tôn giáo

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Trung ương; các kế hoạch của Tỉnh ủy, Thành ủy và Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy đối với cơ quan chuyên môn; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý đối với đơn vị sự nghiệp. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng Đề án vị trí việc làm, mô tả công việc, khung năng lực và biên chế của từng vị trí việc làm theo đúng Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành theo Quyết định số 4649/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh. Xây dựng quy chế và tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với các cơ quan đơn vị, UBND các phường và cán bộ công chức, viên chức, người lao động đảm bảo khách quan, chính xác.

Tập trung kiện toàn bộ máy lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thông qua bảo vệ đề án công tác; thực hiện điều động, tiếp nhận, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức; các chế độ chính sách, chế độ tiền lương cho cán bộ, công chức theo đúng quy định. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức được quan tâm.

¹⁸ Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với người lao động, cụ thể: Hỗ trợ lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương: 654 người lao động/44 đơn vị (trong đó 22 người lao động đang mang thai, 338 trẻ em dưới 6 tuổi là con của người lao động), kinh phí đề nghị hỗ trợ: 2.489.540.000 đồng; Hỗ trợ lao động ngừng việc: 249 người lao động/11 đơn vị (trong đó 01 người lao động đang mang thai, 118 trẻ em dưới 6 tuổi là con của người lao động), kinh phí đề nghị hỗ trợ: 368.000.000 đồng; Hồ sơ hỗ trợ hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế theo Chương IX, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg đối với 1499 hộ kinh doanh/16 đợt, kinh phí: 4.497.000.000 đồng; Hồ sơ hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng (lao động tự do) theo Quyết định 1841/QĐ-UBND; Quyết định 3727/QĐ-UBND; Công văn 5588/UBND-VX (Lao động tự do) 12.218 người, kinh phí: 18.327.000.000 đồng; Hộ kinh doanh thu nhập thấp: 6462 người, kinh phí: 19.386.000.000 đồng; Chính sách hỗ trợ tiền ăn cho các F1 cách ly tại nhà 1408 người /04 đợt, kinh phí: 1.225.880.000 đồng.

¹⁹ Kinh phí: 201.000.000 đồng;

²⁰ Trong 3 năm (2020 – 2022), đã tạo việc làm mới cho là 5.014 lao động, trong đó: Lao động trong tỉnh: 4.037 người; Lao động ngoài tỉnh: 791 người; Xuất khẩu lao động: 141 người.

²¹ Tỷ lệ lao động qua đào tạo, năm 2020, 2021 là trên 71%, năm 2022 là trên 72%.

Đẩy mạnh cải cách hành chính và triển khai Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030. Tiếp tục triển khai hiệu quả đề án Một cửa theo hướng hiện đại tại UBND thành phố. Đẩy mạnh áp dụng chuyển đổi số trong xử lý thủ tục hành chính; tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và qua dịch vụ bưu chính công ích.

Hoàn thiện công tác hiện đại hoá địa giới hành chính theo Đề án 513 của Chính phủ. Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo đã được quan tâm chỉ đạo; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo trên địa bàn hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về Hội và tổ chức phi chính phủ, công tác thanh niên, công tác thi đua, khen thưởng. Tăng cường công tác quản lý nhà nước hoạt động tôn giáo trên địa bàn.

2. Ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh

Việc thực hiện ứng dụng công nghệ số: thành phố đã chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố, Thành đoàn Đông Hà phối hợp với đơn vị Viễn thông Quảng Trị triển khai hướng dẫn cài đặt app phản ánh hiện trường trên IOC tỉnh và thành phố, sử dụng các phần mềm trực tuyến phục vụ cho tra cứu, học tập của các em học sinh và trao đổi nội dung chuyên đề về chuyển đổi số cho giáo viên và học sinh các trường Trung học phổ thông..., hướng dẫn phương thức nộp hồ sơ đăng ký qua Công dịch vụ công trực tuyến quốc gia của tỉnh Quảng Trị cho người dân và các doanh nghiệp.

Việc khai thác kho dữ liệu dùng chung của tỉnh: Đến nay, 100% các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố, UBND các phường đã thường xuyên sử dụng các phần mềm trong xử lý công việc hàng ngày như: Hệ thống văn phòng điện tử, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; hệ thống thư điện tử công vụ; 100% cơ quan chuyên môn, UBND các phường thường xuyên khai thác phần mềm hệ thống một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công tỉnh trong giải quyết thủ tục hành chính và một số hệ thống phần mềm khác.

Triển khai xây dựng và thực hiện Đề án xây dựng đô thị thông minh thành phố giai đoạn 2021-2025: Trung tâm điều hành đô thị thông minh và đã đi vào hoạt động với khả năng tích hợp dữ liệu và các hệ thống sẵn có cùng các phần mềm điều khiển Trung tâm để hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, phục vụ cho lãnh đạo UBND thành phố trong công tác theo dõi, chỉ đạo điều hành hoạt động của thành phố.

3. Công tác thanh tra, tư pháp, phòng chống tham nhũng, tiếp dân, giải quyết đơn thư của công dân

Chỉ đạo tập trung triển khai công tác thanh tra theo kế hoạch, chú trọng thanh tra phát hiện những yếu kém, vi phạm trong việc chấp hành các chính sách, pháp luật để ngăn chặn, xử lý các hiện tượng tiêu cực. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên tại Ban tiếp công dân của UBND thành phố; duy trì tiếp công dân định kỳ vào ngày 15, 25 hàng tháng và tham gia tiếp công dân vào ngày 25 hàng tháng theo lịch của UBND tỉnh; công tác giải quyết đơn thư của công dân được tăng cường chỉ đạo, chấn chỉnh.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được chú trọng; kịp thời tổ chức các Hội nghị triển khai phổ biến các Luật và các văn bản liên quan cho cán bộ cốt cán và chuyên viên, công chức phụ trách lĩnh vực cấp phường; theo dõi thi hành pháp luật, đặc biệt là việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; duy trì công tác hòa giải ở cơ sở. Công tác chứng thực, hộ tịch được thực hiện đảm bảo theo chế độ quy định. Chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ theo kế hoạch.

VII. Quốc phòng - an ninh được giữ vững; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo tạo môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội

Chỉ đạo xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân; duy trì nghiêm chế độ trực và sẵn sàng chiến đấu, triển khai bảo vệ an ninh các sự kiện chính trị quan trọng. Công tác xây dựng lực lượng, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức QPAN được củng cố và tăng cường. Công tác động viên, tuyển quân, tuyển sinh quân sự hoàn thành đúng kế hoạch; giao nhận quân trong từng năm đảm bảo chỉ tiêu; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng khu phố, dòng họ không có tội phạm và tệ nạn xã hội tiếp tục đẩy mạnh; tổ chức huấn luyện, giáo dục quốc phòng - an ninh cho các đối tượng; tổ chức tốt công tác diễn tập Khu vực phòng thủ thành phố qua từng năm đạt kết quả cao; xây dựng lực lượng vũ trang thành phố vững mạnh toàn diện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định; chỉ đạo mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đặc biệt là các thời điểm diễn ra các sự kiện quan trọng của quê hương đất nước: bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; tết Nguyên đán. Tình hình phạm pháp hình sự trên địa bàn được kiểm chế và giảm so với những năm trước. Tăng cường chỉ đạo thực hiện các giải pháp trọng tâm để đảm bảo trật tự an toàn giao thông; đẩy mạnh các biện pháp tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT trong các tầng lớp nhân dân, thanh thiếu niên học sinh; tăng cường lực lượng phương tiện tuần tra kiểm soát, xử lý nghiêm các vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

VIII. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

1. Khó khăn, hạn chế

- Đại dịch Covid-19 năm 2021 và những tháng đầu năm 2022 diễn biến rất phức tạp, với quan điểm bảo vệ sức khỏe, tính mạng của người dân là trên hết, trước hết, thành phố đã thực hiện nghiêm túc, linh hoạt các biện pháp để phòng chống dịch bệnh²², đã tác động tiêu cực đến mọi hoạt động kinh tế - xã hội của thành phố, đặc biệt là tình hình sản xuất kinh doanh.

- Kinh tế tuy đạt tốc độ tăng trưởng khá nhưng chưa đạt mục tiêu đề ra. Lạm phát tuy được kiểm chế nhưng lãi suất ngân hàng tăng cao đã gây khó khăn

²² Thực hiện các Chỉ thị 15, Chỉ thị 16, Chỉ thị 19 của Thủ tướng Chính phủ: Về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19

cho nhiều doanh nghiệp, đặc biệt doanh nghiệp nhỏ và vừa khó tiếp cận nguồn vốn tín dụng. Hiện nay do hậu quả dịch bệnh Covid-19 và nhiều nguyên nhân khác nên Khu Ẩm thực và Chợ đêm Phường 2 phải tạm dừng hoạt động và chưa khởi động trở lại. Dự án Khu dịch vụ sinh thái Hồ Méc - Phường 2 và Dự án Chợ và khu phố chợ Phường 5 chậm triển khai thực hiện; các cụm điểm dịch vụ sinh thái như hồ Khe Mây, hồ Km6, hồ Khe Lấp,... chưa thu hút được doanh nghiệp tham gia đầu tư khai thác.

- Năng lực tài chính, quy mô sản xuất của phần lớn các doanh nghiệp trên địa bàn còn hạn chế, thiết bị, máy móc, công nghệ sản xuất chậm đổi mới, sản phẩm khó cạnh tranh trên thị trường; hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp ở các khu, cụm công nghiệp còn gặp nhiều khó khăn. Đất sản xuất nông nghiệp vẫn còn nhỏ lẻ, manh mún và ngày càng bị thu hẹp; mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ phát triển còn hạn chế. Việc thu hút, kêu gọi doanh nghiệp tham gia đầu tư vào nông nghiệp gặp khó khăn do vướng mắc về quy hoạch đô thị, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cần phải xem xét điều chỉnh phù hợp.

- Thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ; chi phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 làm phát sinh tăng dự toán chi ngân sách, ảnh hưởng đến nguồn lực của địa phương. Đồng thời, thực hiện các chính sách miễn, giảm, giảm thuế để phục hồi sản xuất đã tác động đến kết quả thu ngân sách trên địa bàn thành phố.

- Mặc dù thành phố thực hiện tự cân đối ngân sách từ năm 2022, tuy nhiên việc phân cấp doanh nghiệp cho Chi cục Thuế khu vực Đông Hà - Cam Lộ không ổn định, phụ thuộc vào dự toán tình hình giao trong năm cho thành phố. Vì vậy, thành phố còn thiếu chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, đặc biệt là thực hiện các chương trình đề án và nuôi dưỡng nguồn thu. Nguồn từ tiền đấu giá quyền sử dụng đất là vốn chủ yếu để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của thành phố; tuy nhiên, từ tháng 6 năm 2022 đến nay thị trường bất động sản "đóng băng" đã ảnh hưởng lớn đến kết quả thực hiện và dự báo tiếp tục khó khăn. Giá nguyên, nhiên liệu và nhiều vật liệu xây dựng trên thị trường tăng mạnh, nhất là sắt, thép xây dựng, xi măng, cát, sỏi,...; tình trạng khan hiếm mỏ đất đắp tác động trực tiếp đến chi phí của doanh nghiệp, nhà thầu xây dựng, ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thi công dự án.

- Đề án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đến năm 2045 chưa được phê duyệt nên ảnh hưởng đến công tác thẩm định Đề án phân loại đô thị Đông Hà đạt đô thị loại II trực thuộc tỉnh Quảng Trị; làm chậm tiến độ thực hiện lập Đề án điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 các phường, công tác lập, điều chỉnh quy hoạch chi tiết phục vụ công tác lập, thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị, phục vụ kêu gọi, thu hút đầu tư xây dựng các khu đô thị trên địa bàn thành phố.

- Việc triển khai thực hiện các dự án trọng điểm, cấp bách của thành phố còn lúng túng, chậm tiến độ. Nhiệm vụ giải phóng mặt bằng tuy đã đạt được

nhiều kết quả tích cực, nhưng còn gặp nhiều khó khăn và ngày càng phức tạp hơn, ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện các công trình. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự đô thị trên địa bàn còn thiếu quyết liệt; công tác quản lý địa bàn, quản lý đất đai của UBND một số phường vẫn còn hạn chế, buông lỏng, nhất là đất nghĩa trang, đất lâm nghiệp, đất chưa sử dụng; tình trạng xây dựng không phép, sai phép, vi phạm trật tự đô thị vẫn còn diễn ra.

- Chỉ tiêu phường đạt chuẩn đô thị văn minh không thực hiện do Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/01/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận Phường đạt chuẩn văn minh đô thị đã hết hiệu lực; hiện nay, thành phố đang chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục giảm, chưa đạt so với chỉ tiêu của kế hoạch đề ra. Mặc dù được bổ sung biên chế hàng năm tuy nhiên vẫn còn tình trạng thiếu giáo viên biên chế trực tiếp đứng lớp ở một số bộ môn (*cấp tiểu học và cấp THCS*) và thiếu nhân viên; đa số các trường không có nhân viên y tế. Quy mô trường, lớp tại một số phường vùng ven thành phố có chiều hướng giảm, dẫn đến tình trạng mất cân đối trong quy hoạch, tạo ra áp lực trong công tác tuyển sinh ở các trường trung tâm và trở ngại trong việc thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục.

- Tình hình đơn thư của công dân phát sinh ngày càng nhiều, tính chất phức tạp hơn. Các vụ vi phạm trật tự an toàn xã hội ngày càng tinh vi, nguy hiểm và manh động; tình hình phạm pháp, trộm cắp, tệ nạn ma túy và một số tệ nạn xã hội khác còn tiềm ẩn nhiều diễn biến phức tạp.

2. Nguyên nhân

- Triển khai thực hiện Nghị quyết Đảng bộ thành phố trong bối cảnh có những thuận lợi và khó khăn đan xen, tuy kinh tế đất nước đã phục hồi nhưng còn chậm; tình hình dịch bệnh COVID-19 đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân. Các thành phần kinh tế, nhất là các doanh nghiệp trên địa bàn có quy mô nhỏ, sức cạnh tranh còn thấp. Trình độ quản lý, tư duy kinh tế của nhiều chủ doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh chưa theo kịp với kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Năng lực tổ chức quản lý sản xuất của đại bộ phận cơ sở còn yếu, chưa năng động trong việc tìm kiếm thị trường.

- Việc xã hội hóa hoạt động đầu tư kinh doanh, khai thác và quản lý chợ theo Nghị định số 02/2003/NĐ-CP và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP của Chính phủ gặp nhiều khó khăn, do tỷ suất vốn đầu tư xây dựng chợ cao, trong khi tỷ lệ thu hồi vốn đầu tư thấp nên chưa hấp dẫn, khó kêu gọi đầu tư. Thiếu nguồn lực để đầu tư đồng bộ các cụm công nghiệp nên tiến độ triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp QL9D còn chậm, đã ảnh hưởng đến việc thu hút đầu tư phát triển công nghiệp và di dời các cơ sở từ nội thành vào cụm công nghiệp.

- Biến đổi khí hậu, thời tiết ngày càng diễn biến phức tạp, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi khó lường, tiềm ẩn nguy cơ bùng phát, lây lan, gây nhiều rủi ro trong nông nghiệp; thị trường tiêu thụ nông sản nhỏ hẹp, giá cả đầu ra sản phẩm thiếu ổn định.

- Việc thực hiện Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đến năm 2045 còn phụ thuộc quy trình chung của tỉnh. Khối lượng GPMB giai đoạn này quá lớn, tăng đột biến so với nhiều năm trước; cơ chế, chính sách về GPMB chưa đồng bộ, quy trình về GPMB còn quá phức tạp. Công tác GPMB một số công trình trọng điểm gặp khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác xác định giá đất cụ thể, đo đạc thu hồi đất, xác định nguồn gốc đất đai, phương án tái định cư và giao đất; một bộ phận người dân vẫn chưa chấp hành tốt chính sách GPMB.

- Nhận thức trong việc triển khai xây dựng tuyến phố văn minh đô thị của một bộ phận nhân dân còn hạn chế; phạm vi địa bàn kiểm tra, xử lý rộng, lực lượng mỏng, phương tiện khó khăn ảnh hưởng đến công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng, đô thị.

- Các văn bản quy phạm pháp luật về công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được ban hành mới (có hiệu lực từ năm 2018) làm gián đoạn việc tổ chức thực hiện, thay đổi quy trình và các quy định, yêu cầu để công nhận đạt chuẩn đối với các cơ sở giáo dục. Bên cạnh đó, quá trình sáp nhập các trường TH và THCS trên địa bàn làm ảnh hưởng kết quả đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia của các đơn vị, nhiều trường học phải thực hiện lại quá trình tự đánh giá theo quy định hoặc mất chuẩn khi được đánh giá, công nhận lại.

- Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND một số phường có biểu hiện đùn đẩy, né tránh trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Chưa chấp hành tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Trong công tác quản lý điều hành đơn vị chưa làm tốt phân công, giao việc và kiểm tra tiến độ giải quyết công việc của từng cán bộ công chức dưới quyền.

Phần thứ hai

MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, nhiệm vụ đặt ra cho giai đoạn 2023 - 2025 là rất nặng nề, đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân thành phố tiếp tục phát huy thành tựu đã đạt được trong nửa nhiệm kỳ qua; tăng cường đoàn kết, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, quyết tâm thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII đã đề ra, tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

I. Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển kinh tế đô thị

1. Tập trung phát triển thương mại dịch vụ, du lịch, phấn đấu tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất 12%/năm

Chuyển dịch cơ cấu theo hướng kinh tế đô thị, thương mại, dịch vụ giữ vai trò chủ đạo. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi thành doanh nghiệp trên địa bàn. Rà soát, xây dựng danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trên lĩnh vực thương mại, dịch vụ, ưu tiên bố trí quỹ đất phát triển thương mại, dịch vụ theo quy hoạch; thực hiện đa dạng hóa các hình thức đầu tư để phát triển các loại hình tổ chức thương mại chất lượng cao như trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm, siêu thị tổng hợp, chuyên doanh, cửa hàng tiện lợi, trung tâm bán buôn...; huy động các nguồn vốn để xây dựng mới các chợ trong quy hoạch, nâng cấp các chợ khu vực và chợ phường, trước mắt tạo mặt bằng sạch để thu hút doanh nghiệp triển khai xây dựng chợ và khu phố chợ Phường 5. Phối hợp với tỉnh tăng cường xúc tiến thương mại, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp đầu tư các dự án dịch vụ gắn với du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng hồ Khe Mây, hồ Trung Chi, hồ Méc, hồ Khe Lấp, hồ Km 6, Hói Sòng, Hói Chùa; các cụm điểm dịch vụ, thương mại, ẩm thực dọc bờ kè sông Hiếu, sông Thạch Hãn nhằm đáp ứng nhu cầu khách đến du lịch, lưu trú và nghỉ dưỡng.

Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ, du lịch, dịch vụ tài chính-ngân hàng, viễn thông, công nghệ thông tin, khoa học kỹ thuật... Thực hiện các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp như: tổ chức hội thảo, hỗ trợ đào tạo kỹ năng vận hành website theo chương trình thương mại điện tử, thông tin thị trường sản phẩm và xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu hàng hoá, nâng cao chất lượng uy tín, xây dựng văn minh thương mại trong kinh doanh, tập trung ở chợ Đông Hà, các tuyến phố chính, hình thành các tuyến phố chuyên doanh.

2. Khai thác, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế để đẩy nhanh tốc độ phát triển CN-TTCN trở thành ngành kinh tế động lực

Khai thác, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế để đẩy nhanh tốc độ phát triển CN-TTCN trở thành ngành kinh tế động lực. Tập trung mở rộng quy mô sản xuất, đổi mới công nghệ, xây dựng sản phẩm có thương hiệu, tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường. Gắn phát triển công nghiệp với bảo vệ môi trường, cảnh quan đô thị. Đẩy mạnh xúc tiến kêu gọi các dự án đầu tư có quy mô, công nghệ tiên tiến vào các cụm công nghiệp; huy động các nguồn vốn để triển khai Dự án Cụm công nghiệp Quốc lộ 9D (giai đoạn 2), nhằm thu hút đầu tư phát triển công nghiệp và di dời các cơ sở từ nội thành vào cụm công nghiệp.

Chú trọng phát triển các ngành công nghiệp có tiềm năng và phát huy lợi thế của thành phố, có khả năng mở rộng như: may mặc xuất khẩu, nước giải khát, sản xuất ván ép, gỗ mỹ nghệ, trang trí nội thất cao cấp, cơ khí, chế biến nông lâm sản, thực phẩm... Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các chính sách khuyến công, đào tạo nghề và chuyển đổi nghề, đáp ứng nguồn lao động hợp lý cho phát triển CN-TTCN; khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới thiết bị và công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm, ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp tiên tiến, công nghệ mới phù hợp với điều kiện thành phố. Phối hợp với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh tăng cường quảng bá, giới thiệu tiềm năng, cơ hội đầu tư, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn.

3. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án Phát triển nông nghiệp đô thị đến năm 2025, nâng cao giá trị sản phẩm thu hoạch trên một đơn vị diện tích canh tác

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án Phát triển nông nghiệp đô thị đến năm 2025, phấn đấu đạt 105 triệu đồng/ha. Rà soát, điều chỉnh cục bộ quy hoạch các vùng sản xuất và tích cực hỗ trợ, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, ưu tiên phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái gắn với dịch vụ, du lịch trải nghiệm. Triển khai các chính sách của Nhà nước về hỗ trợ, khuyến khích tích tụ, tập trung ruộng đất gắn với đẩy mạnh cơ giới hoá; rà soát để chuyển đổi diện tích trồng lúa hiệu quả thấp sang phát triển các cây trồng, vật nuôi có hiệu quả cao hơn (rau, hoa, cây ăn quả, nuôi thủy sản); mở rộng diện tích lúa chất lượng cao theo hướng hữu cơ, liên kết tiêu thụ sản phẩm gắn với xây dựng cánh đồng lớn; phát triển đa dạng chủng loại rau, quả, chú trọng nâng cao năng suất, chất lượng vùng rau an toàn đạt tiêu chuẩn VietGAP, gắn với việc xây dựng thương hiệu, quảng bá tiêu thụ sản phẩm; đầu tư cơ sở hạ tầng để mở rộng phát triển vùng trồng hoa, cây cảnh; lựa chọn giống hoa phù hợp và ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm, nhà kính, nhà màng, công nghệ sinh học để tạo sản phẩm quanh năm gắn với phát triển du lịch trên địa bàn.

Phát triển bền vững và nâng cao hiệu quả các vùng nuôi tôm tập trung ở phường Đông Giang, Đông Lễ và Đông Lương; lập quy hoạch chi tiết và đầu tư mở rộng diện tích nuôi tôm ở một số vùng có đủ điều kiện; phát triển, nhân rộng các mô hình nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao phù hợp với đặc điểm từng vùng (nuôi tôm trong nhà kính, nuôi theo công nghệ biofloc, nuôi tôm 2 giai đoạn, 3 giai đoạn...). Phát triển chăn nuôi theo mô hình trang trại, gia trại gắn với an toàn dịch bệnh ở vùng xa khu dân cư; chú trọng phát triển kinh tế tổng hợp vùng gò đồi; xây dựng các mô hình nông nghiệp gắn với dịch vụ, du lịch; các mô hình cây ăn quả, cây dược liệu phù hợp với địa phương và có sự liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường củng cố, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX, tổ hợp tác, phát triển đa dạng các loại hình hoạt động, phát huy vai trò của kinh tế tập thể, HTX trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, giảm nghèo, tăng thu nhập và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của dân cư vùng ven đô.

4. Nuôi dưỡng và khai thác hiệu quả nguồn thu, phấn đấu tốc độ tăng thu ngân sách trên địa bàn bình quân hàng năm đạt 15%

Tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 27/7/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đông Hà; đề xuất Cục thuế tỉnh cơ chế phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế trên địa bàn thành phố Đông Hà đảm bảo ổn định để chủ động trong công tác điều hành ngân sách; đồng thời, có các giải pháp đồng bộ để tăng thu và nuôi dưỡng nguồn thu trong thời kỳ ổn định ngân sách. Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, khai thác tốt nguồn thu ngân sách trên địa bàn. Tiếp tục phấn đấu duy trì chi tiêu thu ngân sách trên địa

bàn tăng bình quân hàng năm trên 15%/năm (sau khi loại trừ thu tiền đầu giá quyền sử dụng đất), đảm bảo tự cân đối thu - chi ngân sách hàng năm theo tiêu chí đô thị loại II. Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính công, đặc biệt nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, chủ động nguồn lực để đảm bảo các nhu cầu chi cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Cơ cấu chi ngân sách theo hướng tăng dần tỷ trọng chi cho đầu tư phát triển, chi cho sự nghiệp kinh tế, giáo dục, y tế, khoa học công nghệ... Quản lý chi tiêu chặt chẽ, tiết kiệm chống lãng phí. Rà soát các chế độ chính sách để đảm bảo chi ngân sách thiết thực, hiệu quả, tránh dàn trải.

II. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý đô thị, tài nguyên môi trường; xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật và chỉnh trang đô thị đồng bộ đạt tiêu chí đô thị loại II

1. Công tác lập và điều chỉnh quy hoạch, quản lý đô thị

Triển khai Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đến năm 2045 sau khi được phê duyệt. Sớm hoàn thiện Đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 các phường. Đẩy mạnh công tác lập quy hoạch chi tiết để thực hiện dự án, chỉnh trang đô thị và phục vụ công tác kêu gọi đầu tư. Tập trung rà soát, cập nhật số liệu Đồ án phân loại đô thị Đông Hà đạt đô thị loại II trực thuộc tỉnh Quảng Trị theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành sửa đổi Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13 về phân loại đô thị; tham mưu trình các cấp ngành, thông qua, trình Bộ Xây dựng, Thủ tướng Chính phủ thẩm định, phê duyệt Đồ án. Tổ chức thực hiện Dự án xây dựng, chỉnh trang hạ tầng đô thị khu vực trung tâm thành phố giai đoạn 2021-2025; Đồ án phân loại đô thị thành phố Đông Hà. Tiếp tục triển khai Chương trình phát triển đô thị thành phố Đông Hà đến năm 2030 được phê duyệt. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đồ án xã hội hóa cơ sở hạ tầng thiết yếu thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025. Tăng cường quản lý quy hoạch và quản lý đô thị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quy hoạch. Nâng cao năng lực quản lý đô thị; tăng cường kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm về trật tự đô thị, hạn chế tối đa tình trạng xây dựng không phép, trái phép, vi phạm quy hoạch, lấn chiếm vỉa hè, lòng, lề đường.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ công ích

Tăng cường kiểm tra, giám sát nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ công ích trên địa bàn, thực hiện quản lý, theo dõi và duy trì, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng đô thị; duy trì tốt chế độ chăm sóc, quản lý cây xanh đô thị và các công viên; hoạt động vệ sinh môi trường và quét dọn đường phố; kiểm tra nạo vét hệ thống thoát nước; thực hiện tốt công tác duy tu, sửa chữa các tuyến đường giao thông, phục tốt nhu cầu đi lại và sinh hoạt của nhân dân, triển khai các công trình trang trí công cộng, góp phần xây dựng đô thị sáng - xanh - sạch - đẹp.

Tăng cường công tác quản lý quỹ đất nghĩa trang, nghĩa địa; thực hiện đảm bảo Quy chế quản lý nghĩa trang nhân dân trên địa bàn thành phố Đông Hà.

3. Quản lý đất đai và giải phóng mặt bằng

Tăng cường công tác quản lý đất đai, triển khai thực hiện và điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất hàng năm thành phố Đông Hà. Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý đất chưa sử dụng và đất công ích (5%) trên địa bàn; hoàn thiện hồ sơ và lập phương án quản lý, sử dụng đất nông nghiệp chưa giao và đất công ích trên địa bàn thành phố. Thực hiện nghiêm túc Đề án Quy hoạch, xây dựng, quản lý và sử dụng đất nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn thành phố Đông Hà đến năm 2030. Ưu tiên bố trí quỹ đất xây dựng công trình phúc lợi công cộng, xây dựng hạ tầng các khu dân cư, khu đô thị mới phục vụ nhu cầu tái định cư, giao đất và đấu giá tạo nguồn thu ngân sách. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện hạng mục cấp giấy CNQSD đất thuộc Dự án đo vẽ lại bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy CNQSD đất thành phố. Tập trung chỉ đạo thực hiện các phương án nâng cao hiệu quả quản lý đất nghĩa trang, nghĩa địa; thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác trên đất, giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai theo đúng quy định. Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai, cập nhật, chỉnh lý, đo đạc lại bản đồ địa chính thành phố.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-TU ngày 01/11/2011 của Thành ủy Đông Hà về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác GPMB; tăng cường công tác chỉ đạo phối hợp lập, thẩm định hồ sơ thu hồi đất và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các công trình. Nâng cao năng lực và hiệu quả thực hiện công tác giải phóng mặt bằng của các cơ quan chuyên môn, nhất là Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố; phát huy vai trò của các Ban chỉ đạo công tác GPMB. Tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo, tập trung tháo gỡ vướng mắc, tổ chức đối thoại, phúc tra kiến nghị đối với các trường hợp nhằm thực hiện công tác GPMB đảm bảo tiến độ thực hiện; ưu tiên bố trí vốn thực hiện GPMB, tăng cường công tác vận động và có biện pháp xử lý kiên quyết đối với các trường hợp chây ì không thực hiện giải phóng mặt bằng khi đã áp dụng đầy đủ các chính sách của nhà nước.

4. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường

Chỉ đạo theo dõi, kiểm tra tình hình tập kết cát, sạn tại các bến bãi tập kết, có biện pháp ngăn chặn khai thác cát trái phép trên các sông thuộc địa phận thành phố Đông Hà. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm, thực hiện Quy trình thu gom chất thải rắn thông thường trên địa bàn thành phố phù hợp với tình hình thực tế và có hiệu quả. Đẩy mạnh kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Thực hiện tốt Kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày môi trường thế giới, hưởng ứng chiến dịch

làm cho thế giới sạch hơn; tiếp tục xây dựng tuyến đường xanh - sạch - đẹp; phát động ra quân tổng vệ sinh môi trường nhân các sự kiện, các ngày lễ lớn, nâng cao hiệu quả phong trào tự quản vệ sinh môi trường. Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ thu gom rác trên địa bàn thành phố đạt 99%; đất cây xanh công cộng khu vực nội thành đạt 6,3m²/người.

5. Xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật

Trên cơ sở Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đến năm 2045 được phê duyệt, tập trung tranh thủ mọi nguồn lực, tạo sự đột phá trong đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đồng bộ gắn với xây dựng đô thị thông minh, tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí đô thị loại II. Tiếp tục rà soát, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố; ưu tiên đẩy nhanh tiến độ các công trình dự án trọng điểm của thành phố²³ đảm bảo tiến độ. Phối hợp xây dựng hoàn thiện các tuyến giao thông đối ngoại, giao thông kết nối vùng vành đai⁽²⁴⁾; nâng cấp, cải tạo đồng bộ các công trình giao thông, vỉa hè, cấp thoát nước, điện, viễn thông khu trung tâm đô thị, bê tông hóa các tuyến giao thông trong khu dân cư. Tiếp tục triển khai Chương trình phát triển đô thị thành phố Đông Hà đến năm 2030 được phê duyệt. Hoàn thành và triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế Quản lý kiến trúc đô thị thành phố Đông Hà, tiếp tục thực hiện Quy chế quản lý một phần hệ phố không vào mục đích giao thông. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án xã hội hóa cơ sở hạ tầng thiết yếu thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025.

Tích cực xúc tiến mạnh mẽ để triển khai thực hiện Dự án Phát triển đô thị ven biển miền Trung hướng đến tăng trưởng xanh và thích ứng biến đổi khí hậu thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị từ vốn vay ODA; quản lý vận hành hiệu quả hệ thống thoát nước đô thị đã có, huy động nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kè sông và thoát nước đô thị. Tiếp tục đầu tư hệ thống điện chiếu sáng các tuyến đường chính đô thị và xã hội hóa điện chiếu sáng khu dân cư. Chủ động đề xuất và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh; các chương trình, dự án để thu hút nguồn vốn ODA và các khoản vốn vay ưu đãi khác. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đa dạng hóa các hình thức tạo lập vốn để đầu tư cơ sở hạ tầng; thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, tăng nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách; tích cực phối hợp kêu gọi đầu tư thông qua hình thức đấu thầu dự án có sử dụng đất, phát triển quỹ đất tạo nguồn thu ngân sách thành phố⁽²⁵⁾; thu hút đầu tư vào các khu đô thị mới kết hợp với dịch vụ, trung tâm

²³ Dự án Chính trang khu vực đô thị trung tâm thành phố; Dự án đường Trần Nguyên Hãn; dự án Thoát nước khu vực trường TJCS Phan Đình Phùng; dự án xây dựng Trung tâm hành chính thành phố,...

²⁴ Hoàn thiện các dự án đường cao tốc Cam Lộ La Sơn, đường tránh phía Đông thành phố, đường Trần Bình Trọng, Lê Thánh Tông...

²⁵ Khu dân cư mới Phường 1, Khu đô thị phía Đông thành phố, Khu đô thị Thuận Châu, Khu đô thị và nhà ở công nhân, ...

thương mại kết hợp nhà phố, các khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng; khuyến khích đầu tư các công trình chợ, nghĩa trang, kết cấu hạ tầng y tế, giáo dục, đào tạo, dạy nghề, văn hóa, thể thao, nhà ở.

III. Tiếp tục quan tâm, chăm lo, phát triển văn hóa, xã hội, đảm bảo an sinh xã hội

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và đào tạo gắn với xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cao; đẩy mạnh khoa học-công nghệ

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) và Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Đề án phát triển giáo dục và đào tạo thành phố giai đoạn 2022-2026, định hướng đến năm 2030. Duy trì kết quả phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục ở các cấp học; chú trọng giáo dục toàn diện và bồi dưỡng, đào tạo học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; tạo các “sân chơi”, hoạt động ngoại khóa lành mạnh, bổ ích; chú trọng giáo dục thể chất, y tế trường học; xây dựng văn hóa học đường, quan tâm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và các cơ sở giáo dục khác trên địa bàn thành phố; tiếp tục xây dựng, nâng cấp hoàn thiện các công trình, cơ sở vật chất, kỹ thuật trường học. Tiếp tục đổi mới công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp học, có phương án phân tuyến tuyển sinh hợp lý. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục thực hiện nếp sống văn minh đô thị gắn với nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”

Thực hiện tốt hoạt động tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng những sự kiện chính trị và các ngày lễ lớn. Nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, nếp sống văn minh đô thị"; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và Bộ tiêu chí thực hiện nếp sống văn hóa văn minh đô thị. Tập trung các giải pháp xây dựng phường đạt chuẩn văn minh, tuyến phố văn minh đô thị. Tiếp tục hoàn thiện các thiết chế văn hóa, các công trình phụ trợ nhà văn hóa khu phố. Tăng cường công tác quản lý quảng cáo rao vặt, ra quân xử lý tháo gỡ các bảng, biển, băng rôn trái phép để đảm bảo mỹ quan đô thị. Tăng cường quản lý các di tích; quy hoạch, phát triển các thiết chế văn hóa thể thao của thành phố như: công viên mini, vườn hoa... Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục về văn hóa trên địa bàn khác

phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc đồng thời khuyến khích tự do sáng tạo trong hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa thể thao, thông tin tuyên truyền.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính được chuẩn hóa đưa vào hệ thống phần mềm một cửa điện tử. Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng đô thị thông minh thành phố Đông Hà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; tích hợp, kết nối các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu của tỉnh, từng bước xây dựng chính quyền điện tử tại thành phố Đông Hà đảm bảo kết nối đồng bộ với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh và tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

3. Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của nhân dân, thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình

Nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành, theo dõi, giám sát thực hiện chính sách y tế. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia, củng cố và tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe nhân dân thành phố và các phường. Từng bước ưu tiên đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân; đồng thời có chính sách đãi ngộ, bố trí sử dụng hợp lý đội ngũ y bác sỹ giỏi làm việc tại các cơ sở y tế. Chủ động các biện pháp phòng chống dịch bệnh, các cơ sở y tế tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện sớm các trường hợp nhiễm bệnh; chuẩn bị thuốc, hoá chất, dụng cụ, phương tiện và các trang thiết bị để ứng phó kịp thời khi dịch xảy ra, xử lý tốt vệ sinh môi trường; tăng cường thanh tra, kiểm tra và các giải pháp đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng phường đạt chuẩn quốc gia y tế. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông - giáo dục - thay đổi hành vi, lồng ghép tuyên truyền những vấn đề về Dân số/giới tính/SKSS/KHHGD; chú trọng tuyên truyền giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên và nâng cao chất lượng dân số. Tập trung các giải pháp để tăng nhanh dân số cơ học.

4. Công tác chính sách xã hội; giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm, nhân đạo từ thiện, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội

Quan tâm giải quyết kịp thời các chế độ chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn; thực hiện tốt công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em; huy động có hiệu quả nguồn lực thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực xã hội, lồng ghép thực hiện mục tiêu giảm nghèo; tổ chức tốt công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, các chính sách liên quan đến hộ nghèo, hộ cận nghèo; tuyên truyền sâu rộng đến các cấp, các ngành và nhân dân về công tác giảm nghèo nhằm nâng cao nhận thức, tính chủ động và vươn

lên của người nghèo trong việc tiếp cận và sử dụng có hiệu quả các chính sách giảm nghèo. Tuyên truyền công tác bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ. Thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố.

Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề; tìm kiếm các đối tác để cung ứng lao động có tay nghề tham gia các thị trường lao động trong, ngoài tỉnh và các nước trong khu vực; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện pháp luật lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn thuộc quyền quản lý của thành phố. Tăng cường vận động người dân tham gia Bảo hiểm y tế; đồng thời nâng cao chất lượng phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân được hưởng đầy đủ quyền lợi khi tham gia.

IV. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; xây dựng chính quyền, thực thi pháp luật

Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả trong từng cơ quan, đơn vị theo chỉ đạo của Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết Trung ương số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết Trung ương số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường quản lý chặt chẽ biên chế công chức, viên chức với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị. Nâng cao chất lượng quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ theo đúng tiêu chuẩn, điều kiện; thực hiện tốt việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng làm việc chuyên nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện các biện pháp để ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, công chức lợi dụng chức vụ gây nhũng nhiễu, phiền hà cho tổ chức và công dân. Đổi mới lề lối làm việc, tác phong, thái độ phục vụ Nhân dân.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, phân cấp quản lý nhà nước và cải cách tài chính công. Tiếp tục triển khai hiệu quả đề án Một cửa theo hướng hiện đại tại UBND thành phố. Ứng dụng rộng rãi, hiệu quả công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, giảm tối đa thủ tục giấy tờ và thời gian đi lại của các tổ chức và công dân, nâng cao hiệu quả làm việc và cung cấp dịch vụ công ngày càng tốt hơn.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân gắn với tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tăng cường đối thoại trực tiếp trong việc giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân. Tích cực xử lý, giải quyết khiếu nại tố cáo; chủ động giải quyết và xử lý hiệu quả các trường hợp khiếu kiện đông người, phức tạp; giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và thực hiện tốt công tác hòa giải cơ sở.

Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra và công tác tự kiểm tra về phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị. Đảm bảo phát huy dân chủ đi liền với giữ vững kỷ luật, kỷ cương, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa. Thực hiện nghiêm túc kết luận, kiến nghị thanh tra và quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo, nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự.

V. Đảm bảo quốc phòng - an ninh, đảm bảo an ninh chính trị, tạo môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Củng cố xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh Nhân dân ngày càng vững chắc; xây dựng lực lượng vũ trang trong sạch vững mạnh. Phát triển kinh tế xã hội kết hợp với củng cố và tăng cường tiềm lực quốc phòng an ninh trong kế hoạch tổng thể của thành phố. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp, nhất là thời điểm diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ thành phố, chỉ đạo diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp phường năm 2023 theo kế hoạch. Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các vụ cháy, nổ lớn, chủ động lực lượng, phương tiện, phương án và điều kiện để ứng phó kịp thời khi có cháy, nổ, sự cố, tai nạn, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản. Tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng, giữ gìn mỹ quan đô thị, đẩy lùi tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí. Triển khai thực hiện Đề án phạt nguội vi phạm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố.

Trên đây là nội dung đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh giữa nhiệm kỳ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới, UBND thành phố báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố để lãnh đạo, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố;
- CVP, các PVP, CV VP HĐND & UBND;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Sỹ Trung

PHỤ LỤC:

**CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU
ĐÁNH GIÁ SƠ BỘ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI
NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Mục tiêu NQĐH	TH 2021	TH 2022	KH 2023	Dự báo TH NQĐH
A	Chỉ tiêu kinh tế						
1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân	%	11.0	9.55	13.05	13.0	
2	Cơ cấu các ngành kinh tế	%					Đạt
-	Dịch vụ	%	63	65,2	64,1	63,3	Đạt
-	Công nghiệp, xây dựng	%	36,2	33,6	34,8	35,7	
-	Nông nghiệp	%	0,8	1,2	1,1	1	
3	Tổng sản phẩm xã hội bình quân đầu người	Tr.đ/ng/năm	230	139	162	184	Xấp xỉ đạt
4	Tăng thu ngân sách trên địa bàn	%	975	606	668	730	Đạt
5	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 2020-2025	Tỷ đồng	10.752	5.138	6.618	8.250	Vượt
B	Chỉ tiêu xã hội						
6	Tạo việc làm mới hàng năm	Lao động	1.850	1.521	1.743	1.850	Đạt
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	75	71	72	73	Đạt
	- Có bằng cấp, chứng chỉ	%	40	32	34	36	Đạt
8	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	<2	0,33	0,24	0,12	Đạt
9	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	>98	95,5	96	>96	
10	Chỉ tiêu văn hóa						
-	Hộ gia đình	%	>96	96,2	96,6	>96	Đạt
-	Khu phố	%	100%	100%	96,7%	95,1%	Đạt
-	Công nhận phường văn minh	Phường	6/9	5/9	0	0	Điều chỉnh chỉ tiêu ⁽¹⁾
-	Số tuyến phố đạt tuyến phố văn minh	Tuyến	30	25	28	29	Đạt
11	Phường có Trung tâm VH-TT	Phường	9/9	8/9	8/9	9/9	Đạt
	- Tỷ lệ khu phố có nhà văn hóa được đầu tư đồng bộ	%	100	98,3	98,3	100	Đạt
C	Chỉ tiêu môi trường, đô thị						
11	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn	%	99	99	99	99	Đạt
12	Tỷ lệ hộ dân nộp phí rác	%	99	96,5	96,6	96,7	Khó đạt

⁽¹⁾ Chỉ tiêu này không thực hiện do Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 về ban hành Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh thay cho Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/01/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận Phường đạt chuẩn văn minh đô thị đã hết hiệu lực nên hiện nay không xét công nhận phường đạt chuẩn văn minh đô thị mà sẽ chuyển qua xét công nhận phường đạt chuẩn đô thị văn minh.

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Mục tiêu NQĐH	TH 2021	TH 2022	KH 2023	Dự báo TH NQ ĐH
	thải						
13	Diện tích cây xanh công cộng	m ² /ng	6,3	6,4	6,5	6,6	Vượt
D	Chỉ tiêu cải cách hành chính						
14	Chỉ số cải cách hành chính thành phố hàng năm	%	>84	86,55	84,66	>84	Đạt